

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/DS-ST

Ngày: 05-7-2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.

2. Bà Doãn Thị Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 90/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng BĐ; địa chỉ: Tòa nhà Thaiholdings, số 210 đường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn N; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng BĐ - Chi nhánh Gia Lai (*Theo Văn bản ủy quyền số 6650/QĐ-TGD ngày 20-6-2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng BĐ*).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tấn N:

- Ông Vũ Duy P; chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng BĐ - Chi nhánh Gia Lai. Ông P có mặt.

- Bà Phan Thị Quỳnh T; chức vụ: Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ Kinh doanh trực thuộc Hội sở đặt tại Ngân hàng BĐ - Chi nhánh Gia Lai. Bà T vắng mặt.

- Ông Phan Hoàng N; chức vụ: Trưởng phòng Hỗ trợ hoạt động Ngân hàng BĐ - Chi nhánh tỉnh Gia Lai. Ông N vắng mặt.

(*Theo Giấy ủy quyền số 26/2021/UQ-BĐ.Gia Lai ngày 11-3-2021*).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tất B, sinh năm 1965; địa chỉ: Hẻm P, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Ông B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Vũ Duy P trình bày:

Ngân hàng BD - Chi nhánh Gia Lai (viết tắt là Ngân hàng) và ông Nguyễn Tất B ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm kế ước nhận nợ số: HD43819071702650 ngày 19-7-2017, số tiền vay là 32.000.000 đồng; phương thức cho vay từng lần; thời hạn vay là 60 tháng được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; mục đích sử dụng tiền vay là cho vay mua, thuê, thuê mua phương tiện đi lại; lãi suất cho vay trong hạn là 7,7%/năm, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm; trả nợ gốc và trả lãi hàng tháng; cho vay không có tài sản bảo đảm.

Từ ngày 15-8-2017 đến ngày 15-11-2018, ông Nguyễn Tất B đã trả cho Ngân hàng 8.640.000 đồng nợ gốc và 3.313.721 đồng tiền lãi. Từ ngày 15-12-2018 cho đến nay, ông Nguyễn Tất B không thanh toán đầy đủ nợ gốc và nợ lãi theo đúng cam kết trả nợ và không hợp tác với Ngân hàng.

Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Tất B phải trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 05-7-2021 là 33.081.888 đồng; trong đó có: 23.360.000 đồng nợ gốc, 6.453.300 đồng nợ lãi trong hạn, 2.450.766 đồng lãi phạt gốc và 817.822 đồng lãi phạt lãi; đồng thời phải trả lãi phát sinh đến thời điểm xử lý xong nợ vay.

2. Toà án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục để triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là ông Nguyễn Tất B. Tuy nhiên, ông Nguyễn Tất B không đến Toà án để tham gia tố tụng. Do vậy, ông Nguyễn Tất B không có lời khai tại hồ sơ và không có lời khai tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Tất B phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 05-7-2021 là 33.081.888 đồng; trong đó có: 23.360.000 đồng nợ gốc, 6.453.300 đồng nợ lãi trong hạn, 2.450.766 đồng lãi phạt gốc và 817.822 đồng lãi phạt lãi; đồng thời phải trả lãi phát sinh đến thời điểm xử lý xong nợ vay.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Ngân hàng khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là ông Nguyễn Tất B, bị đơn có nơi cư trú tại thành phố P nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành

phố P, tỉnh Gia Lai.

Về thủ tục lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên: Theo Biên bản ghi nhận ý kiến của người khởi kiện về việc lựa chọn hòa giải, lựa chọn Hòa giải viên ngày 17-3-2021, người đại diện theo ủy quyền Ngân hàng không đồng ý lựa chọn hòa giải và lựa chọn Hòa giải viên. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để bị đơn tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 19-7-2017, giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Tất B ký kết Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số: HD43819071702650, số tiền vay là 32.000.000 đồng; phương thức cho vay từng lần; thời hạn vay là 60 tháng được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; mục đích sử dụng tiền vay là cho vay mua, thuê, thuê mua phương tiện đi lại; lãi suất cho vay trong hạn là 7,7%/năm, lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm; trả nợ gốc và trả lãi hàng tháng; cho vay không có tài sản bảo đảm.

Từ ngày 15-8-2017 đến ngày 15-11-2018, ông Nguyễn Tất B đã trả cho Ngân hàng 8.640.000 đồng nợ gốc và 3.313.721 đồng tiền lãi. Từ ngày 15-12-2018 cho đến nay, ông Nguyễn Tất B không thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo đúng cam kết trả nợ và không hợp tác với Ngân hàng.

Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Tất B phải trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 05-7-2021 là 33.081.888 đồng; trong đó có: 23.360.000 đồng nợ gốc, 6.453.300 đồng nợ lãi trong hạn, 2.450.766 đồng lãi phạt gốc và 817.822 đồng lãi phạt lãi; đồng thời phải trả lãi phát sinh đến thời điểm xử lý xong nợ vay.

Xét, hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp, nên nó phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, nên việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ buộc buộc ông Nguyễn Tất B phải trả toàn bộ số tiền nợ tính đến ngày 05-7-2021 là 33.081.888 đồng; trong đó có: 23.360.000 đồng nợ gốc, 6.453.300 đồng nợ lãi trong hạn, 2.450.766 đồng lãi phạt gốc và 817.822 đồng lãi phạt lãi; đồng thời phải trả lãi phát sinh đến thời điểm xử lý xong nợ vay.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 274, 275, 277, 463, 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng BĐ.

Buộc ông Nguyễn Tất B phải trả cho Ngân hàng BĐ thông qua Ngân hàng BĐ - Chi nhánh Gia Lai số tiền 33.081.888 đồng; trong đó có: 23.360.000 đồng nợ gốc, 6.453.300 đồng nợ lãi trong hạn, 2.450.766 đồng lãi phạt gốc và 817.822 đồng lãi phạt lãi.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số: HD43819071702650 ngày 19-7-2017 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Về án phí sơ thẩm:

Buộc ông Nguyễn Tất B phải chịu 1.654.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng BĐ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng BĐ thông qua Ngân hàng BĐ - Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 800.000 đồng theo biên lai số 0012340 ngày 25-3-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 05-7-2021. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án sơ thẩm được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thị Thanh Huyền